

Số: 2495/QĐ-UBND

Thạch An, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước
năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia kéo dài
thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Phân cấp cho Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố phân bổ ngân sách nhà nước chi tiết theo danh mục dự án đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi, địa bàn quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao, điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2022, 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Thạch An về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (nguồn vốn sự nghiệp);

Căn cứ Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Thạch An về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (nguồn vốn sự nghiệp);

Căn cứ Thông báo số 235/TB-VP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nông Thế Phúc tại cuộc họp lãnh đạo UBND huyện tuần thứ 38, năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 huyện Thạch An như sau:

Điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp):

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 1.556,977 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tâm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: 147,120 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 224,168 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: 2.387,835 triệu đồng.

(Biểu số 01 chi tiết kèm theo)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

- Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn của Phòng Nông nghiệp & PTNT là 263,185600 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của Phòng Lao động Thương binh và xã hội, với số vốn 78,306240 triệu đồng.

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn của xã Vân Trình, với số vốn 78,306240 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 263,185600 triệu đồng, cụ thể:

+ Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch của Phòng Lao động Thương binh và xã hội với số vốn: 105,360 triệu đồng

+ Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch của Trung tâm GDNN-GDTX, với số vốn: 157,825600 triệu đồng.

(Biểu số 02 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Căn cứ kế hoạch vốn được giao, điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân; thanh toán, quyết toán vốn theo quy định hiện hành.

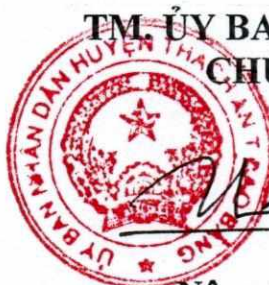
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Dân tộc, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vân Trình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT;
- Ban dân tộc tỉnh;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Lưu: VT, TCKH (Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nông Thế Phúc



Biểu 01
ĐIỀU CHỈNH VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ
(Vốn sự nghiệp)
(Thực hiện kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2022 (Đã giao theo Quyết định số 2524a/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 và Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND huyện Thạch An)				Tăng	Giảm	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh				Ghi chú	
		Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tâm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn			Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tâm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn		
		Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	Nội dung: Chăm sóc sức khỏe nhân dân	Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị	Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù			Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	Nội dung: Chăm sóc sức khỏe nhân dân	Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị	Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù		
1	CẤP HUYỆN	2.800,000	165,000	526,000	2.562,000	-	4.316,100	1.243,023	17,880	301,832	174,165		
1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên	2.800,000					1.556,977	1.243,023					
2	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân		165,000				147,120		17,880				
3	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện			526,000			224,168			301,832			
4	Phòng Dân tộc				2.562,000		2.387,835				174,165		



Biểu 02

ĐIỀU CHỈNH VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢI NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2022 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024

(Vốn sự nghiệp)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2022 (Đã giao theo Quyết định số 2524/a/QĐ-UBND ngày 19/8/2022; Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 12/9/2022)					Điều chỉnh		Kế hoạch vốn sau điều chỉnh					Ghi chú
		Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững				Tăng	Giảm	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững				
			Cộng	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững				Cộng	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	
	TỔNG CỘNG	2.752,000000	1.591,000000	1.253,000000	176,000000	162,000000	341,491840	341,491840	3.015,185600	1.327,814400	1.095,174400	70,640000	162,000000	
I	CẤP HUYỆN	2.752,000000	1.591,000000	1.253,000000	176,000000	162,000000	263,185600	341,491840	2.936,879360	1.327,814400	1.095,174400	70,640000	162,000000	
1	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	2.752,000000	338,000000		176,000000	162,000000		183,666240	2.673,693760	232,640000		70,640000	162,000000	
2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên		1.253,000000	1.253,000000				157,825600		1.095,174400	1.095,174400			
3	Phòng Nông nghiệp &Phát triển nông thôn						263,185600		263,185600					
II	CẤP XÃ						78,306240		78,306240					
1	Xã Vân Trình						78,306240		78,306240					